

Số: 901 /NDTW-KSNK  
V/v: Mời cung cấp báo giá đồ vải y tế.

Hà Nội, ngày 30 tháng 7 năm 2024

## THƯ MỜI BÁO GIÁ

Kính gửi: Các Công ty/ đơn vị cung cấp hàng hóa

Hiện nay, Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới Trung ương đang có nhu cầu mua sắm đồ vải y tế. Để có cơ sở tham khảo xây dựng giá dự toán các loại đồ vải, Bệnh viện kính mời các đơn vị, doanh nghiệp kinh doanh có khả năng cung cấp báo giá đồ vải y tế theo danh mục, số lượng và yêu cầu kỹ thuật đính kèm tại phụ lục 01.

Yêu cầu hồ sơ báo giá bao gồm các tài liệu sau :

1. Thư chào giá (theo mẫu phụ lục 02 đính kèm);
2. Hợp đồng mua bán các loại đồ vải y tế tương tự (nếu có);
3. Tính năng kỹ thuật của đồ vải và các tài liệu khác liên quan (nếu có).

Báo giá cung cấp xin gửi về: Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn - Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới Trung ương - thôn Bàu, xã Kim Chung, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, đồng thời gửi file Scan theo địa chỉ email [kiemsoat\\_nhiemkhuam@nhtd.vn](mailto:kiemsoat_nhiemkhuam@nhtd.vn) để Bệnh viện tổng hợp.

- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 10h 00 ngày 30 tháng 7 năm 2024 đến trước 10h00 ngày 09 tháng 8 năm 2024.

- Các báo giá nhận sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: tối thiểu 90 ngày kể từ ngày báo giá.

Mọi thông tin cần giải đáp xin liên hệ: Cn.Trần Việt Bình (SĐT 0914. 661.109)

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi
- Lưu VT, KSNK

KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC  
BỆNH VIỆN  
BỆNH NHIỆT ĐỐI  
TRUNG ƯƠNG  
Nguyễn Trung Cấp



**PHỤ LỤC 01: DANH MỤC ĐỒ VẢI Y TẾ**

(Kèm theo Thư mời chào giá số: JOL /NDTW-KSNK ngày 30/17/2024)

TT	Tên sản phẩm, hàng hóa	Mô tả sản phẩm	Đơn vị tính	Số lượng	Thông số kỹ thuật
1	Ga trải giường	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chất liệu: vải thô</li> <li>- Màu sắc: trắng</li> <li>- Kích thước: 1,6m x 2,5m.</li> <li>- Kiểu dáng: May viền 4 cạnh xung quanh, viền gấp mép bán 1cm</li> <li>- In logo theo mẫu của bệnh viện tại góc 2 cạnh, mực in rõ ràng, sắc nét, không phai màu trong quá trình giặt.</li> </ul>	Chiếc	2.000	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thành phần:</li> <li>+ Cotton: (15±5)%.</li> <li>+ Polyester: (85±5)%.</li> </ul>
2	Vỏ chăn bệnh nhân	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chất liệu: vải kaki</li> <li>- Màu sắc: màu trắng</li> <li>- Kích thước: 1,5m x 2m.</li> <li>- Kiểu dáng: May hai lớp, miệng chăn rộng 1m, cửa chăn quai xuống 25cm. May viền 4 góc xung quanh, viền gấp mép bán 1cm</li> <li>- In logo theo mẫu của bệnh viện tại góc 2 cạnh chăn, mực in rõ ràng, sắc nét, không phai màu trong quá trình giặt.</li> </ul>	Chiếc	1.000	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thành phần:</li> <li>+ Cotton: (15±5)%.</li> <li>+ Polyester: (85±5)%.</li> </ul>
3	Chăn bệnh nhân	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chất liệu: vải thô</li> <li>- Màu sắc: kẻ hoa</li> <li>- Kích thước: 1,6m x 2m.</li> <li>- Kiểu dáng: Sử dụng 2 lớp vải bên ngoài, ở giữa là lớp bông tằm. Chăn trần hình quả trám may viền 4 góc xung quanh. Góc chăn có 1 miếng đắp màu trắng (7cm x 22cm) để in logo bệnh viện, may chéo 2 cạnh chăn.</li> <li>- In logo theo mẫu của bệnh viện, mực in rõ ràng, sắc nét, không phai màu trong quá trình giặt.</li> </ul>	Chiếc	300	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thành phần:</li> <li>+ Polyester: ≥ 95%.</li> <li>- Kiểu dệt: vân điểm.</li> <li>- Độ bền màu giặt 40 độ C cấp 4-5</li> </ul>

4	Áo choàng người nhà bệnh nhân	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chất liệu: vải thô</li> <li>- Màu sắc: màu vàng</li> <li>- Kiểu dáng: Áo cổ tròn, cài cúc giữa, dài tay, chiều dài áo dưới gối 5 - 10cm, phía trước có 3 túi, phía sau xẻ giữa tới ngang hông.</li> <li>- In logo túi trước và lưng áo theo mẫu của bệnh viện, mực in rõ ràng, sắc nét, không phai màu trong quá trình giặt. Có tem phụ in cỡ số áo và năm sản xuất.</li> </ul>	Chiếc	200	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thành phần:</li> <li>+ Cotton: (15±5)%.</li> <li>+ Polyester: (85±5)%.</li> </ul>
5	Áo choàng bệnh nhân nặng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chất liệu: Vải thô kẻ ô bi</li> <li>- Màu sắc: nền xanh kẻ ô bi trắng</li> <li>- Kiểu dáng: Áo cổ tròn liền thân, dài tay, dây buộc sau lưng ở các vị trí thay khuy áo, chiều dài áo dưới gối 5 - 10cm, cổ tay thụng, và tay áo có viền.</li> <li>- May theo cỡ số của bệnh viện với 02 cỡ (1-2), có đánh số riêng biệt cho từng loại.</li> <li>- Cỡ áo và năm sản xuất được in trên tem phụ phần dưới cổ áo;</li> <li>- In logo túi trước và lưng áo theo mẫu của bệnh viện, mực in rõ ràng, sắc nét, không phai màu trong quá trình giặt.</li> </ul>	Chiếc	200	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thành phần:</li> <li>+ Polyester: (60±5)%.</li> <li>+ Visco: (40±5)%.</li> <li>- Khối lượng vải (g/m<sup>2</sup>) : 122±5</li> <li>- Độ bền màu giặt C(3) 60 độ cấp 4-5.</li> <li>- Độ bền màu ma sát: khô/ướt: 4-5</li> </ul>
6	Quần áo bệnh nhân	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chất liệu: Vải thô kẻ ô bi.</li> <li>- Màu sắc: nền xanh kẻ ô bi trắng</li> <li>- Kiểu dáng:</li> <li>+ Áo: may kiểu Pyjama dài tay cỡ 2 ve cài cúc giữa. Chiều dài áo ngang hông, cổ tay thụng, phía trước có 3 túi (1 túi ngực in logo và tên áo), túi và tay áo có viền.</li> <li>+ Quần: cạp chun, may kiểu Pyjama, có 1 túi sau, viền gấu quần.</li> <li>- May theo cỡ số của bệnh viện với 03 cỡ (1-3), có đánh số riêng biệt cho từng loại.</li> <li>- Áo được in cỡ trên tem phụ may mặt trong dưới phần cổ áo. Quần in trên túi sau;</li> </ul>	Bộ	1.500	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thành phần:</li> <li>+ Polyester: (60±5)%.</li> <li>+ Visco: (40±5)%.</li> <li>- Khối lượng vải (g/m<sup>2</sup>) : 122±5</li> <li>- Độ bền màu giặt C(3) 60 độ cấp 4-5.</li> <li>- Độ bền màu ma sát: khô/ướt: 4-5</li> </ul>
7	Quần áo bệnh nhân nhi 10-16 tuổi		Bộ	200	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thành phần:</li> <li>+ Polyester: (60±5)%.</li> <li>+ Visco: (40±5)%.</li> </ul>

				<ul style="list-style-type: none"> <li>- In logo túi trước và lưng áo theo mẫu của bệnh viện, mực in rõ ràng, sắc nét, không phai màu trong quá trình giặt. Có tem phụ in cỡ số áo và năm sản xuất.</li> </ul>			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khối lượng vải (g/m<sup>2</sup>) : 122±5</li> <li>- Độ bền màu giặt C(3) 60 độ cấp 4-5.</li> <li>- Độ bền màu ma sát: khô/ướt: 4-5</li> </ul>
8	Quần Bệnh nhân nội soi	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chất liệu: Vải thô kẻ ô bi.</li> <li>- Màu sắc: nền xanh kẻ ô bi trắng</li> <li>+ Quần: cap chun, may kiểu Pyjama, có 1 túi sau, có lỗ để nội soi, viền gấu quần.</li> <li>- May theo cỡ số của bệnh viện với 03 cỡ (1-3), có đánh số riêng biệt cho từng loại.</li> <li>- In ấn: Quần được in cỡ trên túi sau; In logo trên mặt trước ống quần theo mẫu của bệnh viện, mực in rõ ràng, sắc nét, không phai màu trong quá trình giặt.</li> </ul>	Chiếc	150		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thành phần: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Polyester: (60±5)%.</li> <li>+ Visco: (40±5)%.</li> </ul> </li> <li>- Khối lượng vải (g/m<sup>2</sup>): 122±5</li> <li>- Độ bền màu giặt C(3) 60 độ cấp 4-5.</li> <li>- Độ bền màu ma sát: khô/ướt: 4-5</li> </ul>	
9	Áo choàng mổ xanh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chất liệu vải: Kaki</li> <li>- Màu sắc: màu xanh .</li> <li>- Kiểu dáng: Áo choàng cổ tròn, dài tay, cửa tay có bo chun, giặt ở nhiệt độ cao không bị bai. Thân trước có áp luân dây eo. Thân sau có mảnh giao thân, liên kết với nhau bằng dây thắt, áo dài qua gối 25cm, may theo size phân biệt size qua màu sắc cỡ áo.</li> <li>- In logo theo mẫu của bệnh viện, mực in rõ ràng, sắc nét, không phai màu trong quá trình giặt.</li> </ul>	Chiếc	450		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thành phần: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Cotton: (15±5)%.</li> <li>+ Polyester: (85±5)%.</li> </ul> </li> <li>- Khối lượng vải (g/m<sup>2</sup>): 200±5</li> <li>- Độ bền kéo đứt (N/mm<sup>2</sup>): dọc 1770±5, Ngang 790±5.</li> <li>- Độ bền màu ma sát: Khô/ướt: 4-5</li> </ul>	
10	Ga mổ 2m x 2m.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chất liệu: Vải kaki màu xanh lá</li> <li>- Kích thước: 2m x 2m.</li> <li>- Kiểu dáng: May viền 4 cạnh, viền gấp mép bán 1cm.</li> <li>- In logo theo mẫu của bệnh viện tại góc 2 cạnh ga, mực in rõ ràng, sắc nét, không phai màu trong quá trình giặt.</li> </ul>	Chiếc	250		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thành phần: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Cotton: ≥ 95%.</li> </ul> </li> <li>- Tiêu chuẩn vải: Kiểu dệt: vân chéo 3/1.</li> <li>- Mật độ sợi, tính bằng số sợi/10cm: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Dọc: ≥460; Ngang: ≥225.</li> </ul> </li> </ul>	
11	Ga mổ 1,45m x 1,65m.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chất liệu: Vải kaki màu xanh lá</li> <li>- Kích thước: 1,45m x 1,65m.</li> <li>- Kiểu dáng: May viền 4 cạnh, viền gấp mép bán 1cm</li> </ul>	Chiếc	900			

12	Ga mờ 1m x 1,2m.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- In logo theo mẫu của bệnh viện tại góc 2 cạnh ga, mực in rõ ràng, sắc nét, không phai màu trong quá trình giặt.</li> <li>- Chất liệu: Vải kaki màu xanh lá.</li> <li>- Kích thước: 1m x 1,2m.</li> <li>- Kiểu dáng: May viền 4 cạnh, viền gấp mép bản 1cm</li> <li>- In logo theo mẫu của bệnh viện tại góc 2 cạnh ga, mực in rõ ràng, sắc nét, không phai màu trong quá trình giặt.</li> </ul>	Chiếc	300	
13	Ga mờ có lỗ 1m x 1m.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chất liệu: Vải kaki màu xanh lá.</li> <li>- Kích thước: 1m x 1m.</li> <li>- Kiểu dáng: May viền 4 cạnh xung quanh, viền gấp mép bản 1cm. Đường kính lỗ 20cm</li> <li>- In logo theo mẫu của bệnh viện tại góc 2 cạnh ga, mực in rõ ràng, sắc nét, không phai màu trong quá trình giặt.</li> </ul>	Chiếc	200	
14	Ga mờ có lỗ 60cm x 60cm.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chất liệu: Vải kaki màu xanh lá.</li> <li>- Kích thước: 60cm x 60cm.</li> <li>- Kiểu dáng: May viền 4 cạnh xung quanh, viền gấp mép bản 1cm. Đường kính lỗ 15cm</li> <li>- In logo theo mẫu của bệnh viện tại góc 2 cạnh ga, mực in rõ ràng, sắc nét, không phai màu trong quá trình giặt.</li> </ul>	Chiếc	400	
15	Săng sần 90cm x 130cm	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chất liệu: vải thô trắng.</li> <li>- Kích thước: 0,9m x 1,3m.</li> <li>- Kiểu dáng: May viền 4 cạnh, viền gấp mép bản 1cm</li> <li>- In logo theo mẫu của bệnh viện tại góc 2 cạnh sáng, mực in rõ ràng, sắc nét, không phai màu trong quá trình giặt.</li> </ul>	Chiếc	100	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thành phần:</li> <li>+ Cotton: (15±5)%.</li> <li>+ Polyester: (85±5)%.</li> </ul>
16	Săng sần 60cm x 60cm	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chất liệu: vải thô trắng.</li> <li>- Kích thước: 60cm x 60cm .</li> <li>- Kiểu dáng: May viền 4 cạnh, viền gấp mép bản 1cm</li> <li>- In logo theo mẫu của bệnh viện tại góc 2 cạnh sáng, mực in rõ ràng, sắc nét, không phai màu trong quá trình giặt.</li> </ul>	Chiếc	150	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thành phần:</li> <li>+ Cotton: (15±5)%.</li> <li>+ Polyester: (85±5)%.</li> </ul>

17	Dây buộc tay bệnh nhân	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chất liệu: vải thô</li> <li>- Màu sắc: vải trắng.</li> <li>- Kích thước dây buộc: 6cm x 100cm.</li> <li>- Kích thước đoạn có định tay: 12cm x 25cm.</li> <li>- Kiểu dáng: May viền 4 cạnh, viền gấp mép bán 1cm.</li> <li>- In logo theo mẫu của bệnh viện, mực in rõ ràng, sắc nét, không phai màu trong quá trình giặt.</li> </ul>	Chiếc	750	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thành phần:</li> <li>+ Cotton: (15±5)%.</li> <li>+ Polyester: (85±5)%.</li> </ul>
18	Bộ quần áo mổ cộc	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chất liệu: Vải tuyết si chun</li> <li>- Màu sắc: màu xanh hoặc xanh tím than</li> <li>- Kiểu dáng: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Áo cổ trái tim, chui đầu, ngắn tay, chiều dài áo ngang hông, phía trước có 3 túi, Áo có viền cổ màu xanh hoặc màu tím để phân biệt size áo, có khuy cài bên trên ngực trái.</li> <li>- In ấn: túi trước in logo bệnh viện, in tên bệnh viện, tên khoa ở thân sau áo.</li> <li>+ Quần: Quần cạp chun, viền túi sau có màu xanh hoặc màu tím để phân biệt size quần.</li> <li>- In ấn: in logo bệnh viện + in tên khoa ở mặt trước ống quần, cách gấu quần 15-20cm.</li> </ul> </li> <li>Mực in rõ ràng, sắc nét, không phai màu trong quá trình giặt.</li> </ul>	Bộ	200	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thành phần:</li> <li>+ Cotton: (95±5)%.</li> <li>+ Spandex: (5±2)%.</li> <li>- Khối lượng vải (g/m<sup>2</sup>): 190±5:</li> </ul>
19	Túi bọc xe vận chuyển đồ vải	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kích thước xe: 1.2m x 0,9 x 0,9m.</li> <li>- Kiểu dáng: Túi dạng hình hộp chữ nhật, may đỉnh 4 góc. Chiều cao túi kéo dài từ sàn xe lên trùm kín thành xe và tay đẩy xe + gấp viền 20cm, miệng túi may gấp mép 1cm xung quanh.</li> <li>- In logo theo mẫu của bệnh viện, mực in rõ ràng, sắc nét, không phai màu trong quá trình giặt.</li> </ul>	Chiếc	50	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thành phần:</li> <li>+ Polyeste: ≥ 95%.</li> <li>- Khối lượng vải(g/m<sup>2</sup>): 120±5.</li> </ul>
20	Màn tyn trắng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kích thước: 1.2 x 2m.</li> <li>- Chất liệu: Vải màn tyn dai, mỏng không xếp được tạo hình ở nhiệt độ cao nên mắt lưới màn tyn luôn luôn ổn định. Lô thoáng mau dù lưu thông không khí.</li> </ul>	Chiếc	60	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thành phần:</li> <li>+ Polyeste: ≥ 95%.</li> </ul>

**PHỤ LỤC 02: MẪU BÁO GIÁ**

(Kèm theo công văn số: /NĐTW-KSNK ngày 17 /2024)

Hà Nội, ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm 2024

**BẢNG CHÀO GIÁ**

Kính gửi: Bệnh viện Bệnh nhiệt đới Trung ương

Công ty \_\_\_\_\_ (Tên đơn vị báo giá) xin kính gửi quý cơ quan bảng báo giá danh mục hàng hóa chi tiết theo bảng tổng hợp như sau:

Số TT	Tên sản phẩm, hàng hóa	Mã, ký hiệu, nhãn mác hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Quy cách	Hãng/ nước sản xuất	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đã có VAT) (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	Giá niêm yết hoặc giá kê khai kèm mã kê khai (nếu có)
1	(Ghi tên hàng hóa theo bảng danh mục yêu cầu chào giá)	(Ghi mã, ký hiệu của hàng hóa)	(Nêu các thông số, đặc tính kỹ thuật, đặc trưng cơ bản của hàng hóa)	(Ghi rõ quy cách cụ thể của hàng hóa)	(Ghi hãng/ nước, nơi sản xuất theo giấy phép nhập khẩu/ giấy phép lưu hành hoặc các văn bản liên quan)	(Ghi đơn vị tính của hàng hóa)	(Ghi theo số lượng của danh mục chào giá)	(Ghi rõ số tiền bằng số)	(Ghi rõ số tiền bằng số)	
2	.....	.....	.....	.....	.....	.....	.....	.....	.....	
.....	.....	.....	.....	.....	.....	.....	.....	.....	.....	

**Các điều khoản khác:**

- Tổng giá trị của hàng hóa trong báo giá đã bao gồm chi phí bàn giao, hướng dẫn sử dụng, thuế VAT và các loại thuế khác theo quy định hiện hành.
- Địa điểm giao nhận hàng: tại Bệnh viện Bệnh nhiệt đới Trung ương.
- Tiến độ thực hiện hợp đồng: \_\_\_\_\_ tháng (ngày) ( Ghi rõ thời gian có thể cung cấp hàng hóa).
- Thời gian hiệu lực của báo giá: \_\_\_\_\_ tháng (ngày)
- Công ty \_\_\_\_\_ (Tên đơn vị báo giá) cam kết cung cấp đầy đủ giấy tờ xuất xứ (CO), chứng chỉ chất lượng (CQ) và các tài liệu chứng minh hàng hóa được phép lưu hành hợp pháp tại Việt Nam
- Các điều khoản liên quan đến việc cung cấp hàng hóa, bảo hành, điều khoản thanh toán và các điều khoản riêng khác (nếu có)

**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA CÔNG TY**

*(Ký tên, đóng dấu)*